

THÔNG BÁO

Về việc tuyển thẳng, xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển trong tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 vào Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn Cứ công văn số 899/BGDĐT – GDĐH ngày 09 tháng 03 năm 2018 về việc Hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo

Căn cứ Hướng dẫn số 848/HD – ĐHQGHN ngày 15 tháng 03 năm 2018 hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 ở ĐHQGHN của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội.

Căn cứ Quy định cơ chế đặc thù trong đào tạo liên thông bậc THPT và bậc đại học ở ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định 769/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/03/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ- ĐHNN ngày 09/03/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của trường Đại học Ngoại ngữ;

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHNN-ĐHQGHN) thông báo về việc tuyển thẳng, xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển trong kì thi tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 vào các ngành học của Trường như sau:

I. Tuyển thẳng và xét tuyển thẳng

1. Đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng

Đối tượng 1: Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kì thi chọn Học sinh giỏi quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, thi đỗ tốt nghiệp THPT quốc gia và đạt hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT.

Đối tượng 2: Học sinh THPT Chuyên thuộc ĐHQGHN được tuyển thẳng và xét tuyển thẳng vào bậc đại học tại ĐHNN phải đỗ tốt nghiệp THPT, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Là thành viên chính thức đội tuyển dự kì thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kĩ thuật khu vực, Quốc tế.
- Đạt giải chính thức trong kì thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN.
- Là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự kì thi chọn học sinh giỏi quốc gia
- Đạt danh hiệu học sinh giỏi từng năm học trong cả 3 năm THPT và có tổng điểm 4 bài thi/ môn thi tốt nghiệp THPT đạt tối thiểu 28,0 điểm, trong đó không có điểm bài thi / môn thi nào dưới 5,0 điểm.

Đối tượng 3: Thí sinh là học sinh các lớp chuyên thuộc các trường chuyên (*trong danh mục các trường THPT chuyên tại phụ lục đính kèm*), đạt danh hiệu học sinh giỏi và có hạnh kiểm tốt từng năm học trong cả 3 năm THPT, có tổng điểm 4 môn thi tốt nghiệp THPT tối thiểu 28 điểm, trong đó không có môn thi tốt nghiệp THPT dưới 5,0 điểm và điểm trung bình chung môn Ngoại ngữ từng năm học đạt từ 8,0 trở lên.

Đối tượng 4: Thí sinh có chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK; sau đây gọi tắt là chứng chỉ A-Level): Thí sinh sử dụng chứng chỉ A-Level để tổ hợp kết quả 3 môn thi theo các khối thi quy định của ngành đào tạo tương ứng. Mức điểm mỗi môn thi đạt từ 60/100 điểm trở lên (tương ứng điểm C, PUMrange ≥ 60) mới đủ điều kiện đăng ký để xét tuyển.

Ghi chú:

Học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ Giáo dục & Đào tạo tổ chức hoặc kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN trong các năm học ở bậc THPT được bảo lưu kết quả và được tuyển thẳng vào trường ĐHNN - ĐHQGHN khi đáp ứng đủ các tiêu chí hạnh kiểm Tốt từng năm trong 3 năm THPT và thi đỗ tốt nghiệp THPT.

2. Chỉ tiêu tuyển thẳng và xét tuyển thẳng:

STT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Chỉ tiêu
1.	7220201	Ngôn ngữ Anh	30
2.	7140231	Sư phạm tiếng Anh	20
3.	7220202	Ngôn ngữ Nga	3
4.	7140232	Sư phạm tiếng Nga	2
5.	7220203	Ngôn ngữ Pháp	3
6.	7140233	Sư phạm tiếng Pháp	2
7.	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	10
8.	7220204CLC	Ngôn ngữ Trung Quốc ** CLC TT23	5
9.	7140234	Sư phạm tiếng Trung Quốc	5
10.	7220205	Ngôn ngữ Đức	10
11.	7140235	Sư phạm tiếng Đức	5
12.	7220209	Ngôn ngữ Nhật	15
13.	7220209 CLC	Ngôn ngữ Nhật Bản ** CLC TT23	5
14.	7140236	Sư phạm tiếng Nhật	5
15.	7220210	Ngôn ngữ Hàn Quốc	15
16.	7220210 CLC	Ngôn ngữ Hàn Quốc ** CLC TT23	5
17.	7140237	Sư phạm tiếng Hàn Quốc	5
18.	7220211	Ngôn ngữ Ả Rập	5
TỔNG			150

Ghi chú:

Trong trường hợp số lượng hồ sơ đăng ký nhiều hơn chỉ tiêu, Trường ưu tiên tuyển đối với đối tượng tuyển thẳng. Với đối tượng xét tuyển thẳng, Trường căn cứ vào trung bình chung kết quả môn Ngoại ngữ trong 3 năm học THPT để xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu.

3. Danh mục ngành học được tuyển thẳng và xét tuyển thẳng

STT	Môn đạt giải	Ngành học được tuyển thẳng	
		Ngành Sư phạm	Ngành Ngôn ngữ
1.	Tiếng Anh	Sư phạm tiếng Anh Sư phạm tiếng Nga Sư phạm tiếng Pháp Sư phạm tiếng Trung Sư phạm tiếng Đức Sư phạm tiếng Nhật Sư phạm tiếng Hàn Quốc	Ngôn ngữ Anh Ngôn ngữ Nga Ngôn ngữ Pháp Ngôn ngữ Trung Ngôn ngữ Đức Ngôn ngữ Nhật Ngôn ngữ Hàn Quốc Ngôn ngữ Ả rập
2.	Tiếng Nga	Sư phạm tiếng Nga	Ngôn ngữ Nga
3.	Tiếng Pháp	Sư phạm tiếng Pháp	Ngôn ngữ Pháp
4.	Tiếng Trung	Sư phạm tiếng Trung	Ngôn ngữ Trung
5.	Tiếng Đức	Sư phạm tiếng Đức	Ngôn ngữ Đức
6.	Tiếng Nhật	Sư phạm tiếng Nhật	Ngôn ngữ Nhật

4. Quy trình, thời hạn và địa chỉ nộp hồ sơ tuyển thẳng và xét tuyển thẳng

4.1 Quy trình nộp hồ sơ

Các Sở GD-ĐT/ Hiệu trưởng các trường THPT chuyên có học sinh đăng kí tuyển thẳng và xét tuyển thẳng vào trường ĐHNN- ĐHQGHN gửi công văn (theo mẫu đính kèm) cùng hồ sơ tới Trường ĐHNN - ĐHQGHN đề nghị xét tuyển thẳng và xét tuyển. Hồ sơ xét tuyển gồm:

Đối tượng 1 và 2 (tại mục I.1 đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng)

- Phiếu đăng kí xét tuyển thẳng và xét tuyển (Theo mẫu của Bộ GD & ĐT)
- Giấy chứng nhận đoạt giải trong kì thi chọn HSG quốc gia hoặc cấp ĐHQGHN (bản sao có công chứng)
- Bản photo các giấy chứng nhận cho đối tượng 2 trong mục 1.1 (nếu có)
- Học bạ THPT 3 năm (bản sao có công chứng)
- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT (bổ sung sau)
- Ảnh chân dung 4x6 (chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ).

Đối tượng 3 (tại mục I.1 đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng)

- Phiếu đăng kí xét tuyển thẳng (Theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo)
- Học bạ THPT 3 năm (bản sao có công chứng)

- Công văn của Hiệu trưởng (mẫu theo phụ lục đính kèm)
- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT (bổ sung sau)
- Ảnh chân dung 4x6 (chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ).

Đối tượng 4 (tại mục I.1 đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng)

- Chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK (bản sao công chứng)
- Hồ sơ, học bạ của thí sinh ở các năm học THPT (bản sao có công chứng)
- Sơ yếu lí lịch (có xác nhận của chính quyền địa phương)

Ghi chú:

Đối tượng 1 (tại mục I.1 đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng) Nộp hồ sơ qua các Sở Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo xác nhận, gửi toàn bộ Hồ sơ về Hội đồng tuyển sinh Đại học 2018 của Trường ĐHNN – ĐHQGHN.

Đối tượng 2,3 (tại mục I.1 đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng) Nộp hồ sơ tại các trường THPT chuyên. Hiệu trưởng trường THPT chuyên gửi hồ sơ kèm công văn đề nghị xét tuyển thẳng về Hội đồng tuyển sinh của trường ĐHNN – ĐHQGHN.

4.2 Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn: Thí sinh gửi hồ sơ về Sở GD-ĐT trước ngày 20/05/2018. Các Sở/ trường chuyên gửi hồ sơ cho Hội đồng tuyển sinh ĐHNN- ĐHQGHN trước ngày 1/6/2018. Các công văn đề nghị xét tuyển thẳng và xét tuyển gửi quá thời hạn trên (căn cứ theo dấu bưu điện) được coi như không hợp lệ và không được xét tuyển.

Ghi chú:

Đối tượng 4 (tại mục I.1 đối tượng tuyển thẳng và xét tuyển thẳng) nộp toàn bộ hồ sơ trực tiếp tại Phòng Đào tạo ĐHNN - ĐHQGHN (P.107 nhà A1) trước ngày 10/08/2018.

4.3 Địa chỉ gửi công văn / liên hệ

- Phòng Đào tạo trường Đại học Ngoại ngữ- ĐHQGHN. P107 nhà A1, Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội.
- SĐT liên hệ: (024)37548137. E-mail: viethoann47@gmail.com

5. Thông báo kết quả

Trường Đại học Ngoại ngữ -ĐHQGHN xét và công bố kết quả trúng tuyển thẳng trước 17h00 ngày 20/07/2018. Kết quả được đăng tải trên website: <http://tuyensinh.ulis.edu.vn>

II. Ưu tiên xét tuyển

Theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Đại học Quốc Gia Hà Nội.

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (để báo cáo);
- Các Sở GD&ĐT; các trường THPT chuyên ;
- Lưu: HCTH, ĐT, Vh20.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



Nguyễn Xuân Long

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN ĐƯỢC PHÂN BỐ
CHỈ TIÊU TUYỂN THĂNG VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN NĂM 2018**
(Kèm theo Thông báo số 252/TB-ĐHNN ngày 26 tháng 03 năm 2018)

TT	Tên trường	Tỉnh/Thành phố
1	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
2	THPT Chuyên - Trường ĐH Sư phạm Hà Nội	Hà Nội
3	THPT Chuyên Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN	Hà Nội
4	THPT Chuyên Ngoại ngữ - ĐHQGHN	Hà Nội
5	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
6	THPT Chuyên Bắc Ninh	Bắc Ninh
7	THPT Chuyên Nguyễn Trãi	Hải Dương
8	THPT Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
9	THPT Chuyên Biên Hòa	Hà Nam
10	THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hoà Bình
11	THPT Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
12	THPT Chuyên Bắc Giang	Bắc Giang
13	THPT Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
14	THPT Chuyên Thái Bình	Thái Bình
15	THPT Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
16	THPT Chuyên Lương Văn Tụy	Ninh Bình
17	THPT Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
18	THPT Chuyên (Năng khiếu) Thái Nguyên	Thái Nguyên
19	THPT Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
20	THPT Chuyên Bắc Kạn	Bắc Kạn
21	THPT Chuyên Cao Bằng	Cao Bằng
22	THPT Chuyên Lào Cai	Lào Cai
23	THPT Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
24	THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái
25	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Điện Biên
26	THPT Chuyên Sơn La	Sơn La
27	THPT Chuyên Hà Giang	Hà Giang
28	THPT Chuyên Lai Châu	Lai Châu
29	THPT Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
30	THPT Chuyên Lam Sơn	Thanh Hoá
31	THPT Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An

TT	Tên trường	Tỉnh/Thành phố
32	THPT Chuyên Đại học Vinh	Nghệ An
33	THPT Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
34	THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	Quảng Bình

Danh sách gồm 34 trường

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**



Hà Lê Kim Anh

Phụ lục 1

Mẫu danh sách học sinh đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển xếp theo thứ tự ưu tiên
kèm theo tóm tắt trích ngang kết quả, thành tích học tập
(Kèm theo Quyết định số 769/QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO.....
TRƯỞNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀ XÉT TUYỂN XẾP THEO THỨ TỰ ƯU TIÊN
KÈM THEO TÓM TẮT TRÍCH NGANG KẾT QUẢ, THÀNH TÍCH HỌC TẬP

(Kèm theo Công văn số / ngày tháng năm của Trường)

STT ưu tiên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Môn chuyên	Kết quả học tập THPT tới thời điểm hiện tại (ghi lần lượt theo Lớp 10-11-12)		Thành tích học tập (liệt kê giải thưởng/ huy chương, thành viên chính thức của đội tuyển)	Ngành đào tạo đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển	Ghi chú về tiêu chí ưu tiên và các chi tiết khác (nếu có)
					Hạng kiểm	Học lực			
...									

Danh sách này có ... học sinh.

Người lập danh sách:
Liên hệ (số điện thoại, fax và email):

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 2

Danh sách các tài liệu của Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển học sinh THPT vào bậc đại học

(Kèm theo Quyết định số 769/QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)

1. Phiếu Đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 4)
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi (nếu có):
 - a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;
 - b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;
 - c) Kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT;
 - d) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.
3. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự các kỳ thi (nếu có):
 - a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;
 - b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.
4. Hai (02) ảnh chân dung cỡ 4 x 6 chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ.
5. Bản sao hợp lệ Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển thẳng và xét tuyển.

Phụ lục 3

Mẫu bìa hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển

(Kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)

HỒ SƠ

ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN NĂM....

(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm)

Ngành đào tạo đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển:.....

Đơn vị đào tạo xét tuyển thẳng và xét tuyển:

Họ và tên:..... Nam/Nữ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Trường THPT:

Hộ khẩu thường trú:

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại cố định:Di động:

E-mail:

Danh mục tài liệu của Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển xếp theo thứ tự

<input type="checkbox"/>	1.	Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 4);
	2.	Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi (nếu có):
<input type="checkbox"/>		a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;
<input type="checkbox"/>		b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;
<input type="checkbox"/>		c) Kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT;
<input type="checkbox"/>		d) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.
	3.	Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự các kỳ thi (nếu có):
<input type="checkbox"/>		a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;
<input type="checkbox"/>		b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.
<input type="checkbox"/>	4.	Hai (02) ảnh chân dung cỡ 4 x 6, chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ.
<input type="checkbox"/>	5.	Bản sao hợp lệ Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển thẳng và xét tuyển;

Phụ lục 4

Mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển
(Kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
4 x 6

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN
VÀO ĐẠI HỌC NĂM ...

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới tính

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

--	--	--	--	--	--

ngày

tháng

năm

3. Số CMND/Số CCCD (như hồ sơ đăng ký dự thi).....

4. Số báo danh (trong kỳ thi THPT quốc gia).....

5. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi)..... Email.....

6. Hộ khẩu thường trú (Ghi rõ xã, huyện, tỉnh).....

7. Dân tộc:

8. Thông tin về quá trình đào tạo THPT (Nơi học, hạnh kiểm, học lực)

- Năm lớp 10:

- Năm lớp 11:

- Năm lớp 12:

9. Thành tích học tập (liệt kê giải thưởng/huy chương, thành viên chính thức của đội tuyển):

.....

10. Đăng ký xét tuyển vào trường/ngành học:

STT	Mã Trường (chữ in hoa)	Mã ngành/nhóm ngành	Tên ngành/nhóm ngành
1			
2			
3			
...			

11. Địa chỉ báo tin:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 Ngày tháng năm
trường..... khai đúng sự thật. Chữ ký của thí sinh

Ngày..... tháng năm

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)